TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **191**/2020/QĐST-HNGĐ	*Chương Mỹ, ngày 05 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 208/2020/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị TTHH, Sinh năm 1995.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Đội 10, thôn 5, xã Q, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn**: Anh DVA, Sinh năm 1995.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn X, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **28** tháng **5** năm **2020** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị TTHH và anh DVA.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị TTHH và anh DVA có 01 con chung là cháu DNBA1, sinh ngày 24/03/2014.

Giao con chung là cháu DNBA1, sinh ngày 24/03/2014 cho anh DVA trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến cháu DNBA1 đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Chị TTHH có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh VA tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị TTHH cho đến khi các bên có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung; công nợ chung; công sức: Không giải quyết

2.4. Về Án phí: Chị TTHH tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0004805 ngày 25 tháng 5 năm 2020*). Chị TTHH được hoàn trả 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
-UBND xã T, H.Chương Mỹ; (số 63, quyển số 01/2014);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Long